

Số: 32 /QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình khung cập nhật kiến thức hành nghề
dịch vụ làm thủ tục về thuế năm 2025**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;


Căn cứ Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế;


Theo đề nghị của Giám đốc Trường Nghiệp vụ Thuế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình khung cập nhật kiến thức hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức cập nhật kiến thức hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để b/c);
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế;
- Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Trường Bồi dưỡng cán bộ Tài chính;
- Hội Tư vấn thuế Việt Nam;
- Website TCT;
- Lưu: VT, TNV (3b) 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Đặng Ngọc Minh

**CHƯƠNG TRÌNH KHUNG
CẬP NHẬT KIẾN THỨC HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ
NĂM 2025**

*(Kèm theo Quyết định số 32 /QĐ-TCT ngày 13 tháng 01 năm 2025 của
Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)*

I. ĐỐI TƯỢNG CẬP NHẬT KIẾN THỨC

1. Nhân viên đại lý thuế;
2. Người đăng ký hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.

Trường hợp người được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế trong năm 2024 và 2025 đăng ký hành nghề trong thời gian từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 thì không bắt buộc phải cập nhật kiến thức năm 2025.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Trang bị kiến thức cần thiết về pháp luật thuế, phí, lệ phí, quản lý thuế và pháp luật kế toán doanh nghiệp cho nhân viên đại lý thuế, người đăng ký hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ làm thủ tục về thuế của đại lý thuế cung cấp cho người nộp thuế, qua đó giúp người nộp thuế thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ nộp thuế vào Ngân sách nhà nước.

b) Nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật thuế, pháp luật kế toán của nhân viên đại lý thuế, người đăng ký hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế, người nộp thuế, đại lý thuế.

2. Yêu cầu

a) Nắm vững các quy định pháp luật thuế, phí, lệ phí, pháp luật quản lý thuế, pháp luật liên quan đến quản lý thuế, pháp luật kế toán doanh nghiệp;

b) Biết áp dụng đúng chính sách pháp luật thuế, quản lý thuế để thực hiện thủ tục đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, đề nghị gia hạn nộp thuế, quyết toán thuế, lập hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế và các thủ tục về thuế khác thay người nộp thuế;

c) Biết áp dụng đúng chính sách pháp luật thuế để thực hiện dịch vụ tư vấn thuế cho người nộp thuế thực hiện đúng chính sách pháp luật thuế;

d) Biết áp dụng đúng pháp luật về kế toán doanh nghiệp để thực hiện dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ.

III. CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

1. Thời gian cập nhật kiến thức: Tối thiểu 24 giờ trong một năm. Trong đó thời gian cập nhật tối thiểu đối với từng phần kiến thức cụ thể như sau:

a) Phần I - Các quy định của pháp luật về thuế, phí, lệ phí và nội dung liên quan đến quản lý thuế: 20 giờ.

b) Phần II - Các quy định của pháp luật về kế toán doanh nghiệp: 04 giờ.

2. Cấu trúc chương trình:

STT	Nội dung
I	Phần I: Các quy định của pháp luật về thuế, phí, lệ phí và nội dung liên quan đến quản lý thuế
1.1	Các quy định của pháp luật thuế, phí, lệ phí (Chú trọng các nội dung quy định mới ban hành trong năm 2024 và 2025)
1.1.1	Pháp luật thuế Giá trị gia tăng
1.1.2	Pháp luật thuế Thu nhập doanh nghiệp
1.1.3	Pháp luật thuế Thu nhập cá nhân
1.1.4	Pháp luật về các loại thuế khác; Phí, lệ phí
1.1.5	Giải đáp vướng mắc về chính sách thuế, phí, lệ phí; Những vấn đề cần lưu ý khi áp dụng chính sách thuế, phí, lệ phí
1.2	Nội dung liên quan đến quản lý thuế
1.2.1	Nội dung Luật Quản lý thuế, các Nghị định, Thông tư, văn bản pháp luật quy định, hướng dẫn về quản lý thuế (Chú trọng các nội dung quy định mới ban hành trong năm 2024 và 2025; các nội dung quy định về hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền; kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế; quản lý thuế đối với các doanh nghiệp có giao dịch liên kết; quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số; quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản; xử lý vi phạm pháp luật về thuế, hóa đơn; chính sách miễn, giảm, gia hạn nộp thuế; ...)
1.2.2	Các quy định mới của pháp luật liên quan đến quản lý thuế
1.2.3	Hướng dẫn thực hành khai hồ sơ thuế (hồ sơ đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, gia hạn nộp thuế, quyết toán thuế, hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, ...)
1.2.4	Giải đáp vướng mắc phát sinh; Những đề cần lưu ý trong quá trình thực hiện pháp luật quản lý thuế
II	Phần II: Các quy định của pháp luật về kế toán doanh nghiệp

STT	Nội dung
2.1	Cập nhật các nội dung quy định mới của pháp luật kế toán doanh nghiệp
2.2	Hướng dẫn lập, soát xét báo cáo tài chính doanh nghiệp
2.3	Giải đáp vướng mắc về công tác kế toán; Những vấn đề cần lưu ý khi xử lý khác biệt giữa pháp luật kế toán và pháp luật thuế

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình khung này quy định khối lượng kiến thức, thời lượng cập nhật kiến thức cho đối tượng cập nhật kiến thức năm 2025.

2. Các đơn vị được phép tổ chức cập nhật kiến thức hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế căn cứ chương trình khung cập nhật kiến thức này và tiến độ, kết quả ban hành văn bản pháp luật liên quan đến nội dung cập nhật kiến thức năm 2025 để xây dựng chương trình, tài liệu, kế hoạch tổ chức các lớp cập nhật kiến thức trong năm 2025; Có thể tổ chức một số nội dung của từng phần kiến thức hoặc kết hợp một số nội dung của các phần kiến thức của chương trình nhưng phải quy định rõ số giờ cập nhật kiến thức được tính của từng Phần kiến thức đối với mỗi lớp học.

3. Số giờ cập nhật kiến thức trong năm 2025 của đối tượng cập nhật làm cơ sở đăng ký hành nghề hoặc xác định đủ điều kiện hành nghề cho năm 2026 được xác định theo quy định tại khoản 1, Điều 20, Thông tư số 10/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế và phải đảm bảo tối thiểu 24 giờ, trong đó số giờ cập nhật kiến thức tối thiểu của Phần I là 20 giờ, Phần II là 04 giờ.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Tổng cục Thuế để được hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

